

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 371/2017/TLST-HNGĐ ngày 16/11/2017 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị Th, sinh năm: 1989, địa chỉ cư trú: Ấp 01, xã Trừ Văn Th, huyện B, tỉnh Bình Dương;

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh Tr, sinh năm: 1989, địa chỉ cư trú: Ấp 01, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:Chị Trịnh Thị Th và anh Nguyễn Minh Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Không có

2.2.Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3.Nợ chung: Thống nhất hiện nay không còn nợ chung của ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí: Chị Trịnh Thị Th tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩmđược trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp theo biên lai

thu số 0009072 ngày 16/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành hoàn trả cho chị Trịnh Thị Th số tiền còn lại là 150.000 đồng theo biên lai thu số 0009072 ngày 16/11/2017.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- Chi cục THADS Chơn Thành;
- VKS huyện Chơn Thành;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Thu Hà

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).